

Số: 12/2020/QĐST-DS

Bù Gia Mập, ngày 14 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự “*Tranh chấp thừa kế*” thụ lý số 126/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Dương Thị A**, sinh năm 1973; Địa chỉ: thôn BX, xã ĐO, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (*Bà A ủy quyền cho ông Nguyễn Minh B, sinh năm 1978; Địa chỉ: khu phố PT, phường TP, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia tố tụng*).

Bị đơn: Ông **Đặng Kỷ Công C**, sinh năm 2001; Địa chỉ: thôn BX, xã ĐO, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

Ông Đặng Công D, sinh năm 1978; Địa chỉ: thôn DL, xã ĐO, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Dương Thị A phải có trách nhiệm liên hệ với cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục tách cho ông Đặng Công D một phần đất có chiều ngang 10m, chiều dài 40m (diện tích 400m², trong đó có 100m² thổ cư), tọa lạc tại thôn Bù Xia, xã Đăk O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, theo Giấy chứng nhận QSDĐ số AP677036; số vào sổ cấp Giấy chứng nhận QSDĐ: H02555/C9 do UBND huyện Phước Long (nay là UBND huyện Bù Gia Mập) cấp cho ông Đặng Công D, bà Dương Thị A vào ngày 28 tháng 8 năm 2009 tại thửa đất số 52; tờ bản đồ số 29 với tổng diện tích là 5.123,3

m². Đây là một phần tài sản do ông Đặng Công Đ để lại cho ông Đặng Công D tại Bản di chúc lập ngày 25 tháng 6 năm 2010 và đã được UBND xã Đăk O, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước chứng thực. Phần đất tách cho ông Đặng Công D có tứ cận như sau: Phía Bắc giáp thửa đất số 44; phía nam giáp thửa đất số 52 còn lại; phía đông giáp thửa số 52 còn lại; phía tây giáp đường DT741, theo Bản đồ địa chính xã ĐO đo đạc tách thửa, thửa đất Bản đồ địa chính số 91-2019 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Bù Gia Mập ký duyệt ngày 26 tháng 4 năm 2019. Trên phần đất có 01 căn nhà tình nghĩa với chiều ngang 4m, chiều dài 8m có kết cấu tường xây tô trát, mái lợp tôn, đòn tay bằng gỗ, cửa chính bằng sắt, nền lát gạch tàu. Chi phí tách Giấy chứng nhận QSDĐ do ông Đặng Công D phải chịu.

Bà Dương Thị A phải có trách nhiệm liên hệ với cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục tách cho ông Đặng Kỷ Công C toàn Cộ số diện tích đất còn lại sau khi tách một phần đất cho ông Đặng Công D là 400 m² theo Giấy chứng nhận QSDĐ số AP677036; số vào sổ cấp Giấy chứng nhận QSDĐ: H02555/C9 do UBND huyện Phước Long (nay là UBND huyện Bù Gia Mập) cấp cho ông Đặng Công Đ, bà Dương Thị A vào ngày 28 tháng 8 năm 2009 tại thửa đất số 52; tờ Bản đồ số 29 với tổng diện tích là 5.123,3 m² và toàn Cộ tài sản trên đất gồm có:

01 căn nhà cấp 4 có diện tích 160 m² (chiều ngang 10m, chiều dài 16m) với kết cấu tường xây tô trát, mái lợp tôn, đòn tay bằng gỗ, la phong nhựa, nền gạch men, cửa sắt; 01 giếng đào với đường kính 1,5m, chiều sâu 20m; 20 cây Điều.

Chi phí tách Giấy chứng nhận QSDĐ do ông Đặng Kỷ Công C phải chịu.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí DSST: bà Dương Thị A phải nộp 300.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là số tiền 10.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0019927 ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả cho bà Dương Thị A số tiền còn lại là 9.700.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước.
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- CC THADS huyện Bù Gia Mập;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Văn Phú Vinh